

Số: 54 /KH-SYT

Hải Phòng, ngày 09 tháng 5 năm 2018

KẾ HOẠCH

Tăng cường thực hiện điều trị, quản lý tăng huyết áp và đái tháo đường theo nguyên lý y học gia đình tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Hải Phòng giai đoạn 2018-2020

I. Căn cứ pháp lý xây dựng kế hoạch

- Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 20 tháng 03 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản và các bệnh không lây nhiễm khác, giai đoạn 2015-2025;
- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;
- Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới;
- Chương trình hành động số 1379/CTr-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế về triển khai thực hiện Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới ban hành tại Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ (giai đoạn 2018-2020);
- Quyết định số 935/QĐ-BYT ngày 22 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án xây dựng và phát triển mô hình phòng khám bác sĩ gia đình giai đoạn 2013-2020;
- Quyết định số 2559/QĐ-BYT ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch tăng cường thực hiện điều trị, quản lý tăng huyết áp và đái tháo đường theo nguyên lý y học gia đình tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn giai đoạn 2018-2020;
- Kế hoạch số 1580/KH-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về xây dựng và phát triển mô hình phòng khám bác sĩ gia đình tại Hải Phòng giai đoạn 2016-2020.

II. Mục tiêu, chỉ số

1. Mục tiêu chung

a) Vào năm 2019, 100% trạm y tế được đào tạo về dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý tăng huyết áp (THA) và đái tháo đường (ĐTĐ) theo nguyên lý y học gia đình.

b) Vào năm 2020, ít nhất 70% trạm y tế thực hiện dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý THA theo nguyên lý y học gia đình; ít nhất 40% trạm y tế thực hiện dự phòng, phát hiện sớm, điều trị và quản lý ĐTĐ theo nguyên lý y học gia đình.

c) Vào năm 2020, ít nhất 40% người trưởng thành từ 40 tuổi trở lên đánh giá nguy cơ tăng huyết áp và đái tháo đường.

II. Hoạt động trọng tâm

1. Tăng cường sự lãnh đạo, điều hành

a) Thành lập Ban chỉ đạo triển khai quản lý tăng huyết áp, đái tháo đường tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn. Thành phần Ban chỉ đạo gồm có:

- Sở Y tế: Đại diện lãnh đạo Sở, phòng Nghiệp vụ Y, phòng Nghiệp vụ Dược, phòng Kế hoạch, phòng Tài chính kế toán, phòng Tổ chức cán bộ;

- Trung tâm y tế dự phòng: lãnh đạo Trung tâm, lãnh đạo và cán bộ Khoa Phòng, chống bệnh không lây nhiễm;

- Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh (BV Việt Tiệp, BV Kiến An): lãnh đạo bệnh viện, phòng chỉ đạo tuyến, phòng kế hoạch tổng hợp;

- Trung tâm Y tế; và Bệnh viện đa khoa quận/huyện: lãnh đạo, Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, khoa khám bệnh; và các thành phần có liên quan.

b) Thành lập nhóm giảng viên tuyến tỉnh và giám sát viên tuyến tỉnh, huyện về điều trị quản lý THA và ĐTĐ theo nguyên lý y học gia đình tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn:

- Giảng viên tuyến tỉnh: 06 bác sỹ lâm sàng của BV Việt Tiệp và BV Kiến An, 02 Bác sỹ của Trung tâm y tế dự phòng thành phố. Điều kiện trở thành giảng viên tuyến tỉnh (dạy nội dung KCB): (1) có kinh nghiệm giảng dạy, (2) có chứng chỉ hành nghề KCB đa khoa/BSGD/nội khoa/nội tiết, (3) hiện đang KCB đa khoa/BSGD/nội khoa/nội tiết.

- Giám sát viên tuyến tỉnh, huyện: 02 người từ Trung tâm y tế dự phòng thành phố; mỗi huyện: 03 giám sát viên tuyến huyện từ trung tâm y tế tuyến huyện và bệnh viện tuyến huyện, trong đó có 02 bác sỹ khám, chữa bệnh, 01 cán bộ y tế công cộng hoặc bác sỹ y học dự phòng. Điều kiện trở thành giám sát viên tuyến tỉnh, huyện (hướng dẫn trạm y tế thực hành KCB): (1) có chứng chỉ hành nghề KCB đa khoa/BSGD/nội khoa/nội tiết, (2) hiện đang KCB đa khoa/BSGD/nội khoa/nội tiết tuyến tỉnh, huyện.

c) Lập kế hoạch đào tạo cho các trạm y tế về quản lý THA và ĐTĐ theo nguyên lý y học gia đình theo Hướng dẫn lập kế hoạch đào tạo tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 2559/QĐ-BYT ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch tăng cường thực hiện điều trị, quản lý tăng huyết áp và đái tháo đường theo nguyên lý y học gia đình tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn giai đoạn 2018-2020.

d) Sở Y tế ban hành các văn bản chỉ đạo các bên liên quan, để bảo đảm các giám sát viên tuyến tỉnh và huyện tham gia giám sát hỗ trợ chuyên môn cho các trạm y tế xã cho đến khi các trạm y tế xã thực hiện thành thạo hoạt động phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý THA và ĐTĐ theo nguyên lý y học gia đình và bác sỹ tại trạm y tế xã làm việc định kỳ tại trung tâm y tế tuyến huyện hoặc bệnh viện tuyến huyện, bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh về chẩn đoán, điều trị, quản lý THA và ĐTĐ để được nâng cao trình độ chuyên môn.

2. Thực hiện theo hướng dẫn tài liệu đào tạo, tài liệu chuyên môn của Bộ y tế

Thực hiện theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế về chẩn đoán, điều trị, quản lý THA và ĐTĐ theo nguyên lý y học gia đình áp dụng tại các trạm y tế xã.

3. Tổ chức các lớp đào tạo về quản lý, điều trị THA, ĐTĐ theo nguyên lý y học gia đình tại các trạm y tế xã: Theo Phụ lục số 01 đính kèm Kế hoạch.

4. Triển khai dịch vụ dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý THA, ĐTĐ theo nguyên lý y học gia đình tại các trạm y tế xã.

4.1. Tại cộng đồng

a) Người thực hiện: Nhân viên y tế thôn bản và các ban ngành đoàn thể tại xã, phường.

b) Thực hiện dịch vụ:

- Sàng lọc tăng huyết áp bằng sử dụng huyết áp kế điện tử).
- Đánh giá nguy cơ ĐTĐ bằng sử dụng bộ câu hỏi được thiết kế sẵn (gồm cả đo một số chỉ số như huyết áp, cân nặng, chiều cao...).
- Hỗ trợ bệnh nhân THA, ĐTĐ tuân thủ điều trị, thay đổi hành vi nguy cơ.
- Tuyên truyền, giáo dục người dân về phòng chống THA, ĐTĐ.

4.2. Tại trạm Y tế xã, phường

a) Người thực hiện: Bác sỹ, nhân viên y tế tại Trạm y tế.

b) Thực hiện dịch vụ:

- Đối với THA

- + Phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị và quản lý THA không có biến chứng.
- + Điều trị, quản lý THA đối với các trường hợp được tuyển trên chuyên về.
- + Xử trí và chuyển người bệnh lên tuyến trên khi vượt quá khả năng chuyên môn.

- Đối với ĐTĐ
- + Phát hiện sớm ĐTĐ
- + Xét nghiệm đường máu mao mạch cho các đối tượng nguy cơ cao (Đây là xét nghiệm không đòi hỏi kỹ thuật cao, cán bộ y tế được thực hiện, đọc và ký kết quả xét nghiệm).
- + Tư vấn và lập danh sách quản lý các trường hợp nguy cơ cao, tiền ĐTĐ.
- + Chuyển tuyến trên chẩn đoán xác định các trường hợp nghi ngờ ĐTĐ.
- + Điều trị, quản lý ĐTĐ đối với các trường hợp được tuyến trên chuyển về.
- + Xử trí và chuyển người bệnh ĐTĐ lên tuyến trên khi vượt quá khả năng chuyên môn.

- Dịch vụ chung (cả THA và ĐTĐ)
- + Phối hợp với y tế thôn bản và các ban ngành đoàn thể thực hiện tư vấn tại hộ gia đình cho người bệnh về tuân thủ điều trị THA, ĐTĐ và thay đổi hành vi nguy cơ.
- + Tuyên truyền, giáo dục người dân về phòng chống THA, ĐTĐ.
- + Vận động tăng cường vai trò quản lý, chỉ đạo của chính quyền và sự tham gia của ban ngành, đoàn thể, cộng đồng trong phòng chống THA, ĐTĐ.

5. Hỗ trợ thực hành khám, chữa bệnh cho cán bộ trạm y tế:

- a) Đối tượng cần hỗ trợ: Bác sỹ, y sỹ của trạm y tế.
- b) Cơ quan hỗ trợ chuyên môn: Trung tâm y tế huyện/ Bệnh viện huyện, giám sát viên tuyến tỉnh, huyện và sự hỗ trợ của giảng viên tuyến tỉnh/khu vực/trung ương khi cần thiết.
- c) Thời gian: Thực hiện ngay sau khóa tập huấn cho trạm y tế xã.
- d) Hình thức hỗ trợ chuyên môn:
 - Giám sát viên tuyến tỉnh: tham gia giám sát hỗ trợ chuyên môn cho các trạm y tế xã 1 lần trong 1 tháng trong ít nhất 6 tháng. Giám sát viên tuyến huyện: tham gia giám sát hỗ trợ chuyên môn cho các trạm y tế 02 lần trong 1 tháng, trong 3 tháng đầu tiên và 01 lần một tháng trong ít nhất 3 tháng tiếp theo. Các lần giám sát tiếp theo tùy thuộc thực tiễn hoạt động khám, chữa bệnh của mỗi trạm y tế xã, phường.
 - Bác sỹ tại trạm y tế xã làm việc định kỳ tại trung tâm y tế huyện hoặc bệnh viện huyện, bệnh viện tỉnh về chẩn đoán, điều trị, quản lý THA và ĐTĐ. Số ngày làm việc định kỳ do Sở Y tế quy định.
 - đ) Đầu mối tổ chức: Sở Y tế tỉnh, thành phố.

6. Theo dõi, đánh giá

Theo dõi, đánh giá các chỉ số về:

- Số lớp đào tạo, số giảng viên tuyến tỉnh và giám sát viên tuyến tỉnh, huyện được đào tạo về quản lý THA và ĐTD theo nguyên lý y học gia đình tại các trạm y tế xã.

- Số lớp đào tạo, số bác sỹ trạm y tế xã được đào tạo về quản lý THA và ĐTD theo nguyên lý y học gia đình.

- Số lượng trạm y tế xã thực hiện dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý THA; Số lượng trạm y tế xã thực hiện dự phòng, phát hiện sớm, điều trị, quản lý ĐTD.

- Số người trên 40 tuổi được đánh giá nguy cơ tăng huyết áp và đái tháo đường.

- Số lượng bệnh nhân THA, ĐTD mới được chẩn đoán, được quản lý, đạt mục tiêu điều trị.

7. Các hoạt động khác để bảo đảm triển khai quản lý THA, ĐTD tại các trạm y tế xã theo nguyên lý y học gia đình:

a) Thực hiện các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế để phát huy vai trò bác sỹ đa khoa, bác sỹ gia đình trong thực hiện dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý THA, ĐTD.

b) Hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp quy để bảo đảm người bệnh THA, ĐTD khi các cơ sở khám, chữa bệnh tuyến trên kê đơn điều trị, sẽ được tiếp tục tiếp cận các thuốc này tại cơ sở khám, chữa bệnh tuyến huyện và trạm y tế xã.

c) Thực hiện các hướng dẫn về giám sát, báo cáo hoạt động điều trị, quản lý THA và ĐTD theo nguyên lý y học gia đình tại các trạm y tế xã, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, quản lý thông tin bệnh không lây nhiễm.

d) Thực hiện các văn bản quy định về điều trị, quản lý bệnh mạn tính theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

đ) Sở Y tế phổ biến và bảo đảm thực thi các văn bản quy phạm pháp luật, như Thông tư số 39/2017/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyến y tế cơ sở; Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú và các văn bản liên quan khác, đặc biệt bảo đảm tính sẵn có của các thuốc thiết yếu trong điều trị THA, ĐTD tại các trạm y tế.

III. Nguồn kinh phí

1. Ngân sách Trung ương: Sự nghiệp y tế, Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số, vốn ODA và đầu tư phát triển.

2. Ngân sách địa phương: Sự nghiệp và đầu tư phát triển.

3. Các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Các phòng ban, đơn vị trực thuộc Sở Y tế

1.1. Phòng Nghiệp vụ Y

- Chủ trì tham mưu Giám đốc Sở xây dựng Kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các hoạt động.

- Phối hợp với phòng Tổ chức cán bộ và các đơn vị, cá nhân liên quan xây dựng, tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn giảng viên tuyến tỉnh, giám sát viên tuyến tỉnh, huyện; đào tạo cho tuyến xã.

1.2. Phòng Nghiệp vụ Dược

- Chủ trì hướng dẫn các đơn vị trong việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế nhằm đảm bảo tính sẵn có của các thuốc thiết yếu trong điều trị THA, ĐTD tại các trạm y tế cũng như việc thực hiện các quy chế chuyên môn về Dược trong quá trình triển khai Kế hoạch.

1.3. Phòng Tổ chức cán bộ

- Làm đầu mối, chủ động phối hợp với các phòng chức năng Sở Y tế trong việc xây dựng Kế hoạch tập huấn, tổ chức các lớp đào tạo tập huấn nhóm giảng viên tuyến tỉnh, nhóm giám sát viên tuyến tỉnh/huyện, đào tạo cho trạm y tế xã, phường, thị trấn theo các Chương trình đào tạo do Bộ Y tế quy định.

- Làm đầu mối, tham mưu cho Giám đốc Sở phê duyệt kế hoạch điều động, tiếp nhận, luân phiên bác sỹ tại trạm y tế tuyến xã về làm việc định kỳ tại trung tâm y tế/bệnh viện tuyến quận, huyện hoặc bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh để nâng cao năng lực chuyên môn về quản lý, điều trị THA và ĐTD khi có nhu cầu của tuyến dưới.

1.4. Phòng Kế hoạch

- Phối hợp với các phòng chức năng Sở Y tế, các đơn vị và cá nhân liên quan trong việc xây dựng chương trình tập huấn, tổ chức các lớp đào tạo tập huấn nhóm giảng viên tuyến tỉnh, nhóm giám sát viên tuyến tỉnh/huyện, đào tạo cho trạm y tế xã.

- Phối hợp với các phòng chức năng Sở Y tế trong việc hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị thực hiện quản lý, điều trị THA và ĐTD theo nguyên lý y học gia đình tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn.

1.5. Phòng Tài chính kế toán

- Tham mưu cho Giám đốc Sở Y tế báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương để thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu cho Giám đốc Sở Y tế huy động các nguồn kinh phí: sự nghiệp y tế, Chương trình mục tiêu Y tế-Dân số, vốn ODA và đầu tư phát triển và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị, cá nhân liên quan để bố trí kinh phí, hướng dẫn các hoạt động tài chính trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

1.6. Văn phòng

- Phối hợp với các phòng chức năng Sở Y tế, các thành viên Ban Chỉ đạo trong việc hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị thực hiện quản lý, điều trị THA và ĐTĐ theo nguyên lý y học gia đình tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng trong việc hướng dẫn các đơn vị triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, quản lý thông tin bệnh không lây nhiễm sau khi có hướng dẫn của Cục Y tế dự phòng.

1.7. Trung tâm Y tế dự phòng

- Đảm bảo cho các cán bộ y tế tham gia nhóm giảng viên tuyển tỉnh, nhóm giám sát viên tuyển tỉnh, huyện thực hiện các công tác tham gia đào tạo tập huấn Chương trình giảng viên tuyển tỉnh; tham gia đào tạo cho bác sỹ, y sỹ tại các trạm y tế theo Chương trình đào tạo cho trạm y tế xã; tham gia giám sát hỗ trợ chuyên môn cho các trạm y tế xã cho đến khi thực hiện thành thạo hoạt động phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý THA và ĐTĐ theo nguyên lý y học gia đình.

- Đôn đốc, theo dõi các trung tâm y tế quận/huyện triển khai thực hiện, báo cáo các hoạt động của Kế hoạch.

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, triển khai thực hiện về giám sát, báo cáo hoạt động điều trị, quản lý THA và ĐTĐ theo nguyên lý y học gia đình tại các trạm y tế xã, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, quản lý thông tin bệnh không lây nhiễm sau khi có hướng dẫn của Cục Y tế dự phòng.

- Sử dụng nguồn kinh phí từ Chương trình mục tiêu Y tế-Dân số đã được phân bổ cho đơn vị cho các hoạt động của Kế hoạch có liên quan.

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị liên quan, Tổ Thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo trong công tác theo dõi, giám sát và thống kê báo cáo tuyển tỉnh về tiến độ thực hiện Kế hoạch; hoàn thiện báo cáo gửi Sở Y tế, Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân thành phố.

1.8. Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe

- Chỉ đạo, hướng dẫn công tác truyền thông cho cộng đồng nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục người dân phòng chống THA và ĐTĐ.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông của thành phố cung cấp, đưa tin bài về các hoạt động của Kế hoạch.

1.9. Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, Kiến An

- Đảm bảo cho các cán bộ y tế tham gia nhóm giảng viên tuyển tỉnh thực hiện các công tác tham gia đào tạo tập huấn Chương trình giảng viên tuyển tỉnh; tham gia đào tạo

cho bác sỹ, y sỹ tại các trạm y tế theo Chương trình đào tạo cho trạm y tế xã; tham gia giám sát hỗ trợ chuyên môn cho các trạm y tế xã cho đến khi thực hiện thành thạo hoạt động phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý THA và ĐTĐ theo nguyên lý y học gia đình.

- Sử dụng nguồn kinh phí từ Chương trình mục tiêu Y tế-Dân số đã được phân bổ cho đơn vị cho các hoạt động của Kế hoạch có liên quan.

- Tiếp nhận bác sỹ tại trạm y tế tuyến xã về làm việc định kỳ tại bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh để nâng cao năng lực chuyên môn về quản lý, điều trị THA và ĐTĐ khi có nhu cầu của tuyến dưới và được Sở Y tế phân công.

1.10. Bệnh viện Đa khoa quận, huyện

- Phối hợp với Trung tâm Y tế quận, huyện trong các công tác: xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

- Đảm bảo cho các hoạt động: tập huấn giám sát viên tuyến tỉnh, huyện; đào tạo cho các trạm y tế; hỗ trợ chuyên môn từ tuyến huyện đến tuyến xã cho đến khi các trạm y tế thực hiện thành thạo hoạt động phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý THA và ĐTĐ theo nguyên lý y học gia đình; phân công, điều động, tiếp nhận, luân phiên bác sỹ tại trạm y tế về làm việc định kỳ tại trung tâm y tế/bệnh viện tuyến quận, huyện để nâng cao năng lực chuyên môn về quản lý, điều trị THA và ĐTĐ.

1.11. Trung tâm Y tế quận, huyện:

- Chịu trách nhiệm xây dựng Kế hoạch chi tiết tăng cường năng lực thực hiện quản lý tăng huyết áp và đái tháo đường theo nguyên lý y học gia đình tại các trạm y tế xã, phường giai đoạn 2018-2020 tại địa phương.

- Chủ động, phối hợp với các cơ quan trên địa bàn, thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện triển khai quản lý THA và ĐTĐ tại các trạm y tế thuộc địa bàn quản lý, phân công cụ thể nhiệm vụ các thành viên.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước Giám đốc Sở Y tế về việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

- Đảm bảo cho các hoạt động: tập huấn giám sát viên tuyến tỉnh, huyện; đào tạo cho các trạm y tế; hỗ trợ chuyên môn từ tuyến huyện đến tuyến xã cho đến khi các trạm y tế thực hiện thành thạo hoạt động phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý THA và ĐTĐ theo nguyên lý y học gia đình; phân công, điều động, tiếp nhận, luân phiên bác sỹ tại trạm y tế về làm việc định kỳ tại trung tâm y tế/bệnh viện tuyến quận, huyện hoặc bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh để nâng cao năng lực chuyên môn về quản lý, điều trị THA và ĐTĐ.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch (báo cáo tuyến huyện) về Tổ Thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo (Trung tâm Y tế dự phòng) để tổng hợp hoàn thiện báo cáo tuyến tỉnh.

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện bố trí đủ nguồn lực từ ngân sách địa phương thực hiện Kế hoạch đã được giao theo quy định.

III. Sự phối hợp của các đơn vị

1. Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

Là nhóm giảng viên khu vực, phụ trách địa bàn Hải Phòng theo phân công của Bộ Y tế; tham gia đào tạo, tập huấn cho nhóm giảng viên tuyến tỉnh, giám sát viên tuyến tỉnh, huyện; tham gia hỗ trợ đào tạo cho tuyến xã khi cần thiết.

2. Bảo hiểm xã hội thành phố

Phối hợp với Ngành Y tế trong việc hướng dẫn các trạm y tế thực hiện các chế độ chính sách khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và các chế độ chính sách liên quan đến quản lý, điều trị THA và ĐTĐ tại các trạm y tế.

3. Ủy ban nhân dân các quận, huyện

- Bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương thực hiện Kế hoạch.

- Huy động sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương vào các hoạt động: tăng cường năng lực dự phòng, phát hiện sớm, quản lý THA và ĐTĐ tại cộng đồng; tư vấn truyền thông giáo dục sức khỏe phòng chống THA và ĐTĐ, tuyên thông về tuân thủ điều trị THA và ĐTĐ và thay đổi hành vi nguy cơ cho người dân địa phương.

Trên đây là Kế hoạch Tăng cường thực hiện điều trị, quản lý tăng huyết áp và đái tháo đường theo nguyên lý y học gia đình tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Hải Phòng giai đoạn 2018-2020. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch này, các địa phương chủ động đề xuất gửi Sở Y tế (qua Phòng Nghiệp vụ Y) để tổng hợp và báo cáo Giám đốc Sở xem xét, quyết định. /.

Nơi nhận:

- Cục QLKCB, BHYT (để báo cáo);
 - UBND TP (để báo cáo);
 - BGĐ SYT;
 - BHXH TP
 - Trường Đại học Y Dược HP;
 - UBND quận, huyện;
 - Các phòng ban SYT;
 - Các đơn vị y tế;
 - Công Thông tin điện tử Sở Y tế;
 - Lưu: VT, NVY.
- (để phối hợp thực hiện)

GIÁM ĐỐC



Phạm Thu Xanh

PHỤ LỤC SỐ 01

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Tăng cường năng lực thực hiện điều trị, quản lý THA và ĐTĐ theo nguyên lý y học gia đình tại các trạm y tế
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 51 /KH-SYT ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng)

TT	Nội dung	Cơ quan tổ chức	Giảng viên	Đối tượng hoặc tên huyện được đào tạo	Số lượng học viên	Chương trình đào tạo	Thời gian	Địa điểm	Kinh phí
I.	Đào tạo giảng viên tuyển tỉnh và giám sát viên tuyển tỉnh, huyện	Sở Y tế	Giảng viên khu vực đã tham gia lớp đào tạo giảng viên về quản lý THA và ĐTĐ	Nhóm giảng viên tuyển tỉnh và giám sát viên tuyển tỉnh, huyện và một số chuyên viên Sở Y tế	Tổng số 60 học viên	4 ngày, Phụ lục 02 của Kế hoạch	Tháng 5/2018 - tháng 5/2019	Hải Phòng	Sự nghiệp y tế, Chương trình mục tiêu Y tế- Dân số và các nguồn vốn hợp pháp khác
1.	Lớp 1			1. Nhóm GV tuyển tỉnh: BV Việt Tiệp (2), BV Kiến An (1), TT Y tế dự phòng (1), Chuyên viên SYT (2).	32				

				2. Nhóm GSV tuyển tỉnh, huyện: TT Y tế dự phòng (1), Các quận, huyện: Hồng Bàng, Lê Chân, Hải An, Ngô Quyền, Đồ Sơn, Dương Kinh, Kiến An (mỗi quận 3 người), Cát Bà và Cát Hải (4 người)					
3.	Lớp 2			1. Nhóm GV tuyển tỉnh: BV Việt Tiệp (2), BV Kiến An (1), TT Y tế dự phòng (1), Chuyên viên SYT (2). 4. Nhóm GSV tuyển tỉnh, huyện: TT Y tế dự phòng (1), Các huyện: An Dương, An Lão, Thủy Nguyên, Kiến Thụy, Vĩnh Bảo, Tiên Lãng, Bạch Long Vỹ (mỗi huyện 3 người).	28				

II.	Đào tạo cho các trạm y tế	Sở Y tế	Giảng viên tuyển tỉnh đã tham gia lớp đào tạo giảng viên về quản lý THA và ĐTD. Giảng viên trung ương, khu vực tham gia hỗ trợ khi cần thiết.	Bác sỹ, y sỹ các trạm y tế xã, phường, thị trấn	Tổng số 570 học viên	3 ngày, Phụ lục 03 của Kế hoạch	Tháng 5/2018 - tháng 5/2019	TTYT quận, huyện	Sự nghiệp y tế, Chương trình mục tiêu Y tế- Dân số và các nguồn vốn hợp pháp khác
1.	Lớp 1			Hồng Bàng + Lê Chân + Ngô Quyền (1/2 tổng số y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc mỗi trung tâm)	38			TTYT Hồng Bàng	
2.	Lớp 2			Vĩnh Bảo 1 (1/2 tổng số y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc trung tâm)	40			TTYT Vĩnh Bảo	
3.	Lớp 3			Cát Hải 1 (2/3 y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc TTYT Cát Hải)	22			TTYT Cát Hải	
4.	Lớp 4			Thủy Nguyên 1 (1/3 tổng số y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc trung tâm)	38			TTYT Thủy Nguyên	

5.	Lớp 5			Kiến Thụy + Dương Kinh + Đồ Sơn (1/2 tổng số y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc mỗi trung tâm)	36			TTYT Dương Kinh	
6.	Lớp 6			Tiên Lãng 1 (1/2 tổng số y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc trung tâm)	31			TTYT Tiên Lãng	
7.	Lớp 7			Hải An (toàn bộ y, bác sỹ của trạm y tế) + Cát Hải 2 (1/3 y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc TTYT Cát Hải) + An Dương 1 (1/3 y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc trung tâm)	40 (Hải An: 13, Cát Hải: 12, An Dương: 15)			TTYT Hải An	
8.	Lớp 8			Kiến An + An Lão (1/2 tổng số y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc mỗi trung tâm)	34			TTYT An Lão	
9.	Lớp 9			An Dương 2 (2/3 y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc trung tâm)	30			TTYT An Dương	
10.	Lớp 10			Vĩnh Bảo 2 (1/2 tổng số y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc trung tâm)	40			TTYT Vĩnh Bảo	

11.	Lớp 11			Thủy Nguyên 2 (1/3 tổng số y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc trung tâm)	38			TTYT Thủy Nguyên	
12.	Lớp 12			Kiến Thụy + Dương Kinh + Đồ Sơn (1/2 tổng số y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc mỗi trung tâm)	36			TTYT Đồ Sơn	
13.	Lớp 13			Tiên Lãng 2 (1/2 tổng số y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc trung tâm)	31			TTYT Tiên Lãng	
14.	Lớp 14			Hồng Bàng+Lê Chân+Ngô Quyền (1/2 tổng số y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc mỗi trung tâm)	38			TTYT Lê Chân	
15.	Lớp 15			Thủy Nguyên 3 (1/3 tổng số y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc trung tâm)	38			TTYT Thủy Nguyên	
16.	Lớp 16			Kiến An + An Lão (1/2 tổng số y, bác sỹ của các trạm y tế thuộc mỗi trung tâm)	34			TTYT Kiến An	

PHỤ LỤC SỐ 02**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIẢNG VIÊN TUYỂN TỈNH VÀ GIÁM SÁT VIÊN TUYỂN TỈNH, HUYỆN
về chẩn đoán, điều trị, quản lý THA và ĐTD theo nguyên lý y học gia đình tại các trạm y tế**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 51 /KH-SYT ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng)

Thời gian	Nội dung
	<i>Ngày thứ nhất</i>
07:30 – 08:00	Đón tiếp đại biểu
08:00 – 08:15	Đánh giá trước khóa học
08:15 – 08:30	Khai mạc lớp tập huấn
08:30 – 09:30	Tổng quan về Tăng huyết áp
09:30 – 09:50	<i>Nghỉ giải lao</i>
09:50 – 10:50	Tổng quan về Đái tháo đường
10:50 – 11:30	Đánh giá nguy cơ tim mạch tổng thể
11:30 – 13:00	<i>Ăn trưa</i>
13:00 – 14:30	Hướng dẫn thực hành quản lý lồng ghép tăng huyết áp và đái tháo đường tại Trạm Y tế
14:30 – 15:30	Hướng dẫn và thực hành làm bệnh án điều trị ngoại trú
15:30 – 15:50	<i>Nghỉ giải lao</i>
15:50 – 17:00	Thực hành khám bệnh kê đơn THA và ĐTD, thảo luận các ca lâm sàng
	<i>Ngày thứ hai</i>
07:30 – 09:00	Hướng dẫn và thực hành xét nghiệm đường máu mao mạch
09:00 – 09:20	<i>Nghỉ giải lao</i>
09:20 – 10:20	Dinh dưỡng và hoạt động thể lực trong quản lý điều trị THA và ĐTD
10:20 – 11:30	Thực hành giáo dục bệnh nhân về tuân thủ điều trị, giảm ăn muối, dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể lực
11:30 – 13:00	<i>Ăn trưa</i>

Thời gian	Nội dung
13:00 – 14:30	Thực hành giáo dục bệnh nhân về tuân thủ điều trị, giảm ăn muối, dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể lực
14:30 – 14:50	Nghỉ giải lao
14:50 – 17:00	Thảo luận một số ca lâm sàng, hỏi đáp
	<i>Ngày thứ ba</i>
08:00 – 09:00	Truyền thông về tăng huyết áp và đái tháo đường tại cộng đồng
09:00 – 10:00	Một số nguyên lý cơ bản về y học gia đình
10:00 – 10:20	<i>Nghỉ giải lao</i>
10:20 – 11:30	Một số nguyên lý cơ bản về y học gia đình (tiếp theo)
11:30 – 13:00	<i>Ăn trưa</i>
13:00 – 14:00	Kế hoạch triển khai hoạt động quản lý THA và ĐTĐ tại địa phương
14:00 – 15:30	Hướng dẫn giảng dạy, giám sát điều trị, quản lý tăng THA và ĐTĐ cho cán bộ y tế cơ sở.
15:30 – 15:50	Nghỉ giải lao
15:50 – 17:00	Thống kê – báo cáo
	<i>Ngày thứ tư</i>
08:00 – 10:00	Giới thiệu và thực hành sử dụng phần mềm quản lý và thống kê báo cáo bệnh không lây nhiễm
10:00 – 10:20	<i>Nghỉ giải lao</i>
10:20 – 11:30	Giới thiệu và thực hành sử dụng phần mềm quản lý và thống kê báo cáo bệnh không lây nhiễm (tiếp theo)
11:30 – 13:00	<i>Ăn trưa</i>
13:00 – 14:30	Giới thiệu và thực hành sử dụng phần mềm quản lý và thống kê báo cáo bệnh không lây nhiễm (tiếp theo)
14:30 – 14:50	<i>Nghỉ giải lao</i>
14:50 – 15:30	Giới thiệu và thực hành sử dụng phần mềm quản lý và thống kê báo cáo bệnh không lây nhiễm (tiếp theo)
15:30 – 15:45	Đánh giá sau khóa học
15:45 – 16:00	Bế mạc

PHỤ LỤC SỐ 03

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHO TRẠM Y TẾ XÃ

về chẩn đoán, điều trị, quản lý THA và ĐTD theo nguyên lý y học gia đình tại các trạm y tế

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 54 /KH-SYT ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng)

Thời gian	Nội dung
	<i>Ngày thứ nhất</i>
07:30 – 08:00	Đón tiếp đại biểu
08:00 – 08:15	Đánh giá trước khóa học
08:15 – 08:30	Khai mạc lớp tập huấn
08:30 – 09:30	Tổng quan về Tăng huyết áp
09:30 – 09:50	<i>Nghỉ giải lao</i>
09:50 – 10:50	Tổng quan về Đái tháo đường
10:50 – 11:30	Đánh giá nguy cơ tim mạch tổng thể
11:30 – 13:00	<i>Ăn trưa</i>
13:00 – 14:30	Hướng dẫn thực hành quản lý lồng ghép tăng huyết áp và đái tháo đường tại Trạm Y tế
14:30 – 15:30	Hướng dẫn và thực hành làm bệnh án điều trị ngoại trú
15:30 – 15:50	<i>Nghỉ giải lao</i>
15:50 – 17:00	Thực hành khám bệnh kê đơn THA và ĐTD, thảo luận các ca lâm sàng.
	<i>Ngày thứ hai</i>
7:30 – 09:00	Hướng dẫn và thực hành xét nghiệm đường máu mao mạch
09:00 – 09:20	<i>Nghỉ giải lao</i>
09:20 – 10:20	Dinh dưỡng và hoạt động thể lực trong quản lý điều trị THA và ĐTD

Thời gian	Nội dung
10:20 – 11:30	Thực hành giáo dục bệnh nhân về tuân thủ điều trị, giảm ăn muối, dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể lực
11:30 – 13:00	<i>Ăn trưa</i>
13:00 – 14:30	Thực hành giáo dục bệnh nhân về tuân thủ điều trị, giảm ăn muối, dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể lực (tiếp theo)
14:30 – 14:50	Nghỉ giải lao
14:50 – 15:50	Truyền thông về tăng huyết áp và đái tháo đường tại cộng đồng.
15:50 – 17:00	Thảo luận một số ca lâm sàng, hỏi đáp
	<i>Ngày thứ ba</i>
08:00 – 10:00	Một số nguyên lý cơ bản về y học gia đình
10:00 – 10:20	<i>Nghỉ giải lao</i>
10:20 – 11:30	Thống kê – báo cáo
11:30 – 13:00	<i>Ăn trưa.</i>
13:00 – 14:30	Giới thiệu và thực hành SD phần mềm quản lý và thống kê báo cáo BKLN
14:30 – 14:50	<i>Nghỉ giải lao.</i>
14:50 – 15:30	Kế hoạch triển khai hoạt động quản lý THA và ĐTĐ tại địa phương.
15:30 – 15:45	Đánh giá sau khóa học.
15:45 – 16:00	Bế mạc.